

Số: 1650/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 14 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Ban Chỉ đạo về dữ liệu tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số về việc thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Quyết định số 94/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của đồng chí Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 909/CAT-PC06 ngày 07 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo về dữ liệu tỉnh Đồng Nai (Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên sau:

1. Ông Võ Tấn Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng ban.

2. Ông Lê Trường Sơn, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Phó Trưởng ban Thường trực.

3. Ông Nguyễn Đức Hải, Giám đốc Công an tỉnh - Phó Trưởng ban.

4. Ông Phạm Văn Trinh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ - Phó Trưởng ban.

5. Thành viên Ban Chỉ đạo:

- Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chánh Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Giám đốc Sở Xây dựng;
- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Giám đốc Sở Y tế;
- Giám đốc Sở Ngoại vụ;
- Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Giám đốc Sở Công Thương;
- Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Khu vực 2 (phụ trách tỉnh Đồng Nai);
- Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII;
- Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực XVIII;
- Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Trưởng Thuế tỉnh Đồng Nai;
- Phó Giám đốc Công an tỉnh (phụ trách công tác Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội);
- Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (phụ trách công tác khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số);

6. Mời lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tham gia là Thành viên:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh.

Điều 2. Vị trí, chức năng Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo về dữ liệu tỉnh Đồng Nai là tổ chức phối hợp liên ngành, thực hiện chức năng giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều phối, giám sát thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế chính sách về dữ liệu, hoạt động xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tích hợp, đồng bộ, lưu trữ, chia sẻ, phân tích, khai thác, điều phối dữ liệu tại Cơ sở dữ



liệu tổng hợp quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

2. Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo về: xây dựng chiến lược về dữ liệu, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế chính sách về dữ liệu, hoạt động xây dựng, khai thác, phát triển, bảo vệ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tích hợp, đồng bộ, lưu trữ, chia sẻ, phân tích, khai thác, điều phối dữ liệu trong cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia; hỗ trợ các sở, ban, ngành, địa phương triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật về dữ liệu; hợp tác, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng tài nguyên dữ liệu.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng các chiến lược về dữ liệu, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế chính sách về dữ liệu và hoạt động xây dựng, khai thác, phát triển, bảo vệ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

2. Đôn đốc việc tích hợp, đồng bộ, lưu trữ, khai thác, dữ liệu đến Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

3. Hỗ trợ các sở, ban, ngành, địa phương triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật về dữ liệu; hợp tác, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng tài nguyên dữ liệu.

4. Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đối với các nhiệm vụ có liên quan đến dữ liệu; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo. Trưởng ban Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo là lãnh đạo UBND tỉnh sử dụng con dấu của UBND tỉnh, các thành viên khác sử dụng con dấu của cơ quan công tác.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

3. Công an tỉnh là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Thành lập Tổ Giúp việc cho Ban Chỉ đạo gồm:

- Đồng chí Trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh - Tổ trưởng;

- Đồng chí Trưởng phòng Tham mưu, Công an tỉnh - Tổ phó Thường trực;

- Đồng chí Trưởng phòng Chuyên đổi số, Sở Khoa học và Công nghệ - Tổ phó;

- Thành viên Tổ Giúp việc gồm cán bộ, chiến sĩ thuộc Công an tỉnh, cán bộ phụ trách quản lý nhà nước về dữ liệu thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Trong trường hợp cần thiết, Tổ Giúp việc được huy động các chuyên viên, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Công an tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

6. Ban Chỉ đạo tự giải thể sau khi có báo cáo hoàn thành nhiệm vụ được giao với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi).

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1, Điều 4 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Cục C06 - Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, HCTC, HCC, KGVX, NC.

 **CHỦ TỊCH**



Võ Tấn Đức

